

N-cobal™ 0.5mg
film-coated tablet

50 x 10's

Composition
Each tablet contains
Mecobalamin 0.5 mg

N-cobal™ 0.5mg
film-coated tablet

Please refer enclosed leaflet for other
prescribing information.

Batch No :

Mfg. Date :

Exp. Date :



9 555263 500282



N-cobal 0.5 mg
(Mecobalamin)
film-coated tablet
MAL07061578X

AV Manufacturing S/B

N-cobal 0.5 mg
(Mecobalamin)
film-coated tablet
MAL07061578X

AV Manufacturing S/B

Batch/Exp

g



40MM

ADV02-007

120MM

N-cobal 0.5mg

45 film-coated tablets

Composition:
Each tablet contains mecobalamin 0.5mg
DOSAGE AND INDICATION SEE PACKAGE INSERT
Keep out of reach of children.
Jauhkan ubat dan kanak-kanak.

Manufactured by:
AV Manufacturing Sdn. Bhd
Lot 10621 (PT 16760), Jin Pemas 2,
Arau Malaysian Industrial Park,
71800 Nibai,
Negeri Sembilan,
Malaysia.

Store below 30°C
Keep in air tight container.
Protect from light and moisture.
Jauhkan dari cahaya dan kelembapan.

MAL07061578X

BN: Mfg: Exp:

S.G.C.N: A63043000167-D.T.N.NG

CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM

TY THUAN AN-T.BINH DUONG



N-cobal

Viên nén bao phim Mecobalamin 0,5mg



Thành phần

Mỗi viên nén bao phim chứa:

Mecobalamin 0,5 mg

Tá dược: Bột mannitol, tinh bột bắp, hydroxypropyl methylcellulose, acid stearic, talcum, aerosil, microcrystalline cellulose, opadry white Y-1-7000, opadry white MAB

Dạng bào chế: Viên nén bao phim

Chỉ định

Thường dùng để điều trị bệnh thần kinh ngoại biên, cung cấp cho tổng hợp heme tế bào hồng cầu và cải thiện tình trạng của máu trong bệnh thiếu máu hồng cầu khổng lồ.

Liều lượng và cách dùng

Đường dùng: Uống

Thường dùng cho người lớn, uống 1 viên một lần, 3 lần một ngày (1500 mcg Mecobalamin). Nên điều chỉnh liều theo độ tuổi của bệnh nhân và mức độ trầm trọng của triệu chứng.

Chống chỉ định

- Bệnh nhân có tiền sử dị ứng với mecobalamin và bất kỳ thành phần nào của N-cobal.
- Phụ nữ mang thai và cho con bú.
- Bệnh nhân bị ung thư

Cảnh báo đặc biệt và thận trọng khi sử dụng

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Nhìn chung, Mecobalamin không nên dùng trong thời gian dài (tháng) cho những bệnh nhân không có đáp ứng lâm sàng. Dùng liều cao mecobalamin trong thời gian dài không được chỉ định ở những bệnh nhân mà công việc của họ đòi hỏi có xử lý các hợp chất thủy ngân.

Phụ nữ mang thai và cho con bú

Chống chỉ định. Xin tham khảo ý kiến bác sĩ.

Tác động lên khả năng lái xe và vận hành máy móc

Chưa được ghi nhận.

Tương tác với các thuốc khác và các dạng tương tác khác

Metformin, Các chất đối kháng với thụ thể histamin H-2 (cimetidine, ranitidine), aminoglycosides, colchicines, axit aminosalicylic, thuốc chống co giật, neomycin và alcohol có thể làm giảm độ hấp thu của vitamin B12. Chloramphenicol dùng ngoài đường tiêu hóa có thể làm giảm tác dụng của vitamin B12 trong điều trị bệnh thiếu



máu. Nồng độ huyết thanh có thể giảm do sử dụng cùng lúc với các thuốc tránh thai đường uống. In vitro, phản ứng hóa học xảy ra giữa methyl mercury với mercuric chloride tạo thành mecobalamin. Tuy nhiên, điều này không xảy ra ở những nơi có protein như trong máu người.

Tính tương kỵ: Chưa được ghi nhận.

Tác dụng không mong muốn

Các triệu chứng tiêu hóa như chán ăn, buồn nôn hoặc tiêu chảy hiếm khi xảy ra.

Về da: Hiếm xảy ra phát ban.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Quá liều

Chưa có ghi nhận về các trường hợp quá liều do cố ý hay vô ý. Các nghiên cứu về ngộ độc cấp và mạn tính trên động vật cho thấy không có khả năng xảy ra độc tính và triệu chứng ngộ độc ngay cả khi sử dụng quá liều ở mức cao.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản

Không quá 30°C trong bao bì kín khí. Tránh ẩm và ánh sáng

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

Không dùng thuốc quá hạn dùng được ghi trên bao bì.

Qui cách đóng gói

Hộp 1 chai 45 viên.

Hộp 50 vỉ x 10 viên

Nhà sản xuất

AV Manufacturing Sdn.Bhd

Lot 10621 (PT 16700), Jalan Permata 2, Arab Malaysian Industrial Park, 71800 Nilai, Negeri Sembilan, Malaysia.



TUQ. CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Huy Hùng

